TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **255**/2020/HSST
Ngày: 07/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân.

Bà Trần Bích Thuỷ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Minh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2020/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2020/QĐXXST-HS ngày 23/11/2020, đối với bị cáo:

Phạm Bá Quang H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/02/1999 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 12 Triệu Quang P, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Quang V, sinh năm 1966, con bà Lê Thị H, sinh năm 1972; vợ con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình; học hết lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ ngày 26/6/2020, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 29/6/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại:

- Cháu Lê Nguyễn Giáng N, sinh ngày 16/10/2009. Nơi cư trú: 43 La Sơn Phu T, phường T, thành phố Huế, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Giáng T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: 43 La Sơn Phu T, phường T, thành phố Huế, vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phạm Quang V, sinh năm 1966. Nơi cư trú: 12 Triệu Quang P, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Bà Lê Thị H, sinh năm 1972. Nơi cư trú: 12 Triệu Quang P, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/6/2020 và ngày 26/6/2020, Phạm Bá Quang H sử dụng xe mô tô hiệu Honda SH, biển kiểm soát 75B1-345.92 chạy trên các tuyến đường của thành phố Huế với mục đích cướp giật tài sản và đã thực hiện 02 vụ như sau:

Vụ 1: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/6/2020, Phạm Bá Quang H điều khiển xe mô tô đến đường Thái P, phường T, thành phố Huế thì phát hiện thấy em Lê Nguyễn Giáng N đang ngồi trên xe mô tô đậu trước số nhà 123B Thái P, trên tay em N đang cầm chiếc điện thoại Oppo F11 màu xanh, Hiếu điều khiển xe mô tô đi từ phía sau đến áp sát về phía bên trái em N, dùng tay giật điện thoại rồi tẩu thoát.

Vụ 2: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/6/2020, Phạm Bá Quang H điều khiển xe mô tô đi trên đường Lê D, phường P, thành phố Huế thì phát hiện thấy chị Nguyễn Thị Thanh P điều khiển xe mô tô hiệu Honda PCX, biển số 75C1-234.31 chở chị Nguyễn Thị Kiều O ngồi phía sau, trên tay chị O đang cầm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A7. H điều khiển xe đi theo phía sau. Khi đến đoạn đường trước số nhà 350 Lê D, phường P, thành phố Huế, H điều khiển xe áp sát vào bên phải xe mô tô của chị P, dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động của chị O đang cầm thì xe mô tô của H va chạm vào tay lái xe mô tô chị P nên cả hai ngã xuống đường, làm vỡ màn hình chiếc điện thoại. Một số người dân ở gần đó thấy vậy liền đến hỗ trợ chị O bắt giữ Hiếu rồi báo cơ quan công an phường P đến lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: Một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 75B1-345.92; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 màu xanh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 153/KL-HĐĐG ngày 03/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, tại thời điểm ngày 26/6/2020 có giá trị 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 màu xanh, tại thời điểm ngày 21/6/2020 có giá trị 3.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Ngày 10/6/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A7, cho chị Nguyễn Thị Kiều O.

Ngày 05/8/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại di động Oppo F11 màu xanh, cho chị Nguyễn Thị Giáng T.

Đối với chiếc xe mô tô, Honda SH biển kiểm soát 75B1-345.92, quá trình điều tra xác định là của ông Phạm Quang V, là bố của bị cáo đứng tên chủ sở hữu. Ông V không biết H mượn xe rồi sử dụng vào việc phạm tội nên ngày 05/8/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông Vinh.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Kiều O yêu cầu Phạm Bá Quang H phải bồi thường số tiền sửa chữa màn hình điện thoại hiệu Samsung A7 bị vỡ là 1.800.000 đồng. Mẹ ruột của bị cáo là bà Lê Thị H đã bồi thường đủ số tiền nói trên. Chị O không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phạm Bá Quang H.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Bá Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 262/CT-VKS ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Phạm Bá Quang H về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Bá Quang H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại điện thoại di động và xe mô tô cho các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là đúng pháp luật. Sau khi nhận lại tài sản, họ không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị Kiều O chi phí sửa chữa màn hình điện thoại bị vỡ là 1.800.000 đồng. Chị O không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Phạm Bá Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/6/2020, tại trước số nhà 123B Thái P, phường T, thành phố Huế, Phạm Bá Quang H đã sử dụng xe mô tô cướp giật của cháu Lê Nguyễn Giáng N 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 màu xanh, có giá trị 3.000.000 đồng.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/6/2020, tại trước số nhà 350 Lê D, phường P, thành phố Huế, Phạm Bá Quang H đã sử dụng xe mô tô cướp giật của chị Nguyễn Thị Kiều O 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, có giá trị 2.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo H sử dụng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm, cướp giật điện thoại của em Lê Nguyễn Giáng N và chị Nguyễn Thị Kiều O có giá trị tổng cộng là 5.500.000 đồng đã cấu thành tội "Cướp giật tài sản". Bị cáo sử dụng mô tô là phương tiện nguy hiểm để thực hiện hành vi cướp giật tài sản cháu Lê Nguyễn Giáng N, sinh ngày 16/10/2009 (chưa đủ 16 tuổi), do đó bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là "dùng thủ đoạn nguy hiểm" và "phạm tội đối với người dưới 16 tuổi". Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Phạm Bá Quang H về tội " Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội từ 02 lần trở lên, theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại, tự thú, thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt: Khi thực hiện tội phạm, bị cáo dùng thủ đoạn nguy hiểm, sử dụng xe mô tô để giật tài sản của người đi đường là có khả năng cao dẫn đến gây tai nạn giao thông và gây thương tích cho người bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Tuy nhiên, do bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, 01 điện thoại di động Oppo F11 và chiếc xe mô tô Honda SH biển kiểm soát 75B1-345.92, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là đúng pháp luật, tại phiên tòa không có ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm d, g Khoản 2 Điều 171; Điểm b, r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Bá Quang H phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt: Phạm Bá Quang H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 26/6/2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Phạm Bá Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TTHuế;
-Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
-Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;
-Công an thành phố Huế;
-VKSND thành phố Huế;
-THA HS, THA DS;
-Bị cáo, bị hại, người liên quan;
-Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Huế

4

Tóm lại, tình tiết "*Phạm tội nhiều lần*" bao gồm năm nội dung sau:

1. Phạm tội nhiều lần là người phạm tội đã thực hiện từ hai hành vi phạm tội trở lên, tác động đến cùng một đối tượng hoặc nhiều đối tượng khác nhau

2. Nếu tách ra từng hành vi phạm tội riêng lẽ thì mỗi hành vi ấy đã đủ các yếu tố cấu thành một tội phạm độc lập.

3. Tất cả các hành vi phạm tội đó đều được quy định tại một điều luật cụ thể trong phần riêng BLHS, có thể cùng một khoản, có thể phạm tội ở các khoản khác nhau của cùng một điều luật.

4. Các hành vi phạm tội đó chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Nếu điều luật có quy định về giá trị tài sản hoặc thiệt hại về tài sản thì người phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng giá trị tài sản của các lần phạm tội cộng lại.